

Số:193/KH- MN

Sơn Dương, ngày 05 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024- 2025

Thực hiện Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 10657/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hạ Long;

Thực hiện Hướng dẫn số 2853/HD-SGDĐT, ngày 05/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế của trường, của địa phương, phát huy những mặt mạnh đã đạt được và khắc phục những mặt hạn chế trong năm học 2023-2024. Trường mầm non Sơn Dương xây dựng Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024- 2025 như sau:

PHẦN I: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. Thuận lợi - Khó khăn:

1. Thuận lợi:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của UBND thành phố Hạ Long, của Đảng ủy, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh; sự phối kết hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể trên địa bàn xã. Sự quản lý, chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Hạ Long;

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ được quan tâm đầu tư đầy đủ, đáp ứng yêu cầu giáo dục trong nhà trường. Nhà trường được xây dựng 01 phòng học mới tại điểm trường Hà Lùng (9/2024), Được phê duyệt xây mới điểm trường Đồng Giữa, điểm trường Đồng Vang (Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 về phê duyệt Tổng mặt bằng Tỉ lệ 1/500 Xây dựng bổ sung phòng học và các hạng mục phụ trợ Trường mầm non Sơn Dương, (điểm trường Hà Lùng), xã Sơn Dương, thành phố Hạ Long; Quyết định số 2912/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 về phê duyệt Tổng mặt bằng Tỉ lệ 1/500 xây mới điểm trường mầm non thôn Đồng Giữa xã Sơn Dương, thành phố Hạ Long; Quyết định số 2907/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 về phê duyệt Tổng mặt bằng Tỉ lệ 1/500 xây mới điểm trường mầm non thôn Đồng Vang xã Sơn Dương, thành phố Hạ Long). Dự kiến khởi công trong tháng 9/2024.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên nhiệt tình, trách nhiệm với công việc, có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ; có ý thức xây dựng nhà trường, yêu nghề, mến trẻ. Tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào của ngành và địa phương phát động.

- Phụ huynh và nhân dân trên địa bàn xã luôn quan tâm, ủng hộ nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

2. Khó khăn:

- Về cơ sở vật chất: Điểm trường Trung tâm, một số hạng mục đã xuống cấp. Bếp ăn không theo quy trình một chiều; Điểm trường Đồng Giang, diện tích sân chơi hẹp, chung với nhà văn hóa thôn Đồng Giang, ảnh hưởng đến hoạt động của cả thôn và điểm trường. Phòng học thiết kế chưa phù hợp, không có phòng ngủ riêng, bếp ăn không theo quy trình một chiều.

- Trường có 01 điểm trường trung tâm và 5 điểm trường lẻ, khoảng cách từ điểm lẻ đến điểm trung tâm xa (từ 3-12km), khó khăn hơn trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động nhất là các hoạt động cần tập trung.

- Về đội ngũ: Số giáo viên nữ trong độ tuổi sinh đẻ, nuôi con nhỏ chiếm đa số, khó khăn trong phân công dạy thay, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

II. Thực trạng tình hình trường lớp

1. Tình hình nhà trường

a. Công tác đội ngũ:

Tổng số Cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường được giao (Quyết định số: 997/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 về việc giao số lượng người làm việc, hưởng lương từ ngân sách nhà nước, hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các trường mầm non và phổ thông công lập, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long năm 2024; Quyết định số 10705/QĐ-UBND, ngày 27/8/2024 về việc giao bổ sung, điều chỉnh biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước, hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các trường mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hạ Long năm 2024; Quyết định số 11201/QĐ-UBND, ngày 30/8/2024 về việc giao bổ sung, điều chỉnh chỉ tiêu biên chế hưởng lương ngân sách nhà nước đối với các trường mầm non, phổ thông công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hạ Long năm 2024) là: 33 người; Trong đó: Cán bộ quản lý: 03; giáo viên 28; nhân viên: 02;

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên, lao động có mặt: 42 người; trong đó: Biên chế: 32 người (CBQL: 03, giáo viên: 27; nhân viên: 02); Hợp đồng lao động: 10 người (nấu ăn: 04, bảo vệ: 05, Lao công: 01).

- Về trình độ chuyên môn:

+ CBQL, GV: Tổng số 30/30, đạt chuẩn trình độ 100% theo quy định của Luật giáo dục năm 2019. Trên chuẩn 26/30 đ/c = 86,7%;

+ Nhân viên: 02 (01 ĐH kế toán; 01 Trung cấp điều dưỡng, nhân viên y tế đang theo học lớp Cao đẳng y sỹ đa khoa, đáp ứng quy định tại TT 13)

- Hợp đồng lao động thời vụ: 10 (Nấu ăn: 04, có chứng chỉ nấu ăn; Bảo vệ:

05; Lao công: 01)

b. Về học sinh:

Tổng số trẻ: 320 học sinh (06 Nhóm trẻ: 82 trẻ; 11 lớp mẫu giáo: 233 trẻ)

c. Điều kiện cơ sở vật chất:

Phòng học: 17 phòng học (17 phòng học kiên cố)

17 nhóm/lớp Đồ dùng, đồ chơi tương đối đủ phục vụ các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo thông tư quy định.

d. Về tài chính:

Ngân sách nhà nước: Các khoản chi lương đủ theo quy định.

Các khoản thu- chi thỏa thuận: Đảm bảo thu đủ chi; Giáo viên được hưởng đúng chế độ lương, thưởng, các khoản thỏa thuận như quản lý trông trưa. Các khoản thu- chi thỏa thuận ăn bán trú của học sinh đảm bảo đúng, đủ công khai hàng ngày trên bảng thông tin của trường.

2. Kết quả đã đạt được trong năm học 2023 - 2024.

2.1 Thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua trong năm học:

Thực hiện tốt các cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*", cuộc vận động "*Hai không*", cuộc vận động "*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*" và phong trào "*Xây dựng trường Mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*".

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, xây dựng trường thành một tập thể sư phạm đoàn kết, nhất trí cao có năng lực trong chuyên môn.

Thực hiện sáng tạo, hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua do tỉnh, ngành, thành phố phát động: Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua "*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*" gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng chính phủ phát động, việc "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*" đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành giáo dục. "*Dạy tốt - Học tốt*"; "*Cán bộ viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở*" trong ngành Giáo dục giai đoạn 2019 - 2025 gắn với phong trào thi đua "*Công nhân, viên chức, lao động thi đua lao động sáng tạo, xây dựng Quảng Ninh giàu đẹp, văn minh*" và "*Lao động giỏi - Lao động sáng tạo*"; Chú trọng triển khai các phong trào thi đua "*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*"; "*Toàn dân làm vệ sinh môi trường vì thành phố Hạ Long giàu đẹp- văn minh- nghĩa tình*"; các cuộc thi đua "*Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau*"; "*Công nhân, viên chức, người lao động nỗ lực vượt khó, sáng tạo "Giỏi việc trường, đảm việc nhà"*...; Tích cực thực hiện cuộc vận động "*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*"; cuộc vận động "*ủng hộ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn*"; cuộc vận động "*Cán bộ, viên chức nói không với tiêu cực*", "*Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế*" đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu

nước với chủ đề “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” và phương châm hành động “Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, khát vọng phát triển” gắn với thực hiện chủ đề công tác năm 2024 của tỉnh, thành phố, xã Sơn Dương: ***“Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế; phát triển văn hóa, con người giàu bản sắc Quảng Ninh”***

Nghiêm túc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh; nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, người lao động. Thực hiện cam kết thực hiện trách nhiệm nêu gương và phòng, chống tệ nạn xã hội theo Chỉ thị số 32-CT/TU, ngày 05/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về *tăng cường nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới*. Cam kết thực hiện các nội dung về kỷ luật, kỷ cương, hành chính; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh. Cam kết thực hiện vệ sinh môi trường theo Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 16/5/2023 của Ban Thường vụ thành ủy về tăng cường lãnh đạo, nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo trật tự đô thị, vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố Hạ Long. Cam kết thực hiện công tác phòng chống ma túy theo Chỉ thị số 26-CT/TU, ngày 12/3/2024 của Ban thường vụ Thành ủy Hạ Long về phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy.

2.2. Công tác phát triển:

Kế hoạch đầu năm học 2023- 2024 là 17 nhóm/ lớp: 315trẻ. Cuối năm học đạt 17 lớp: 323 trẻ (tăng 08 học sinh) vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2.3. Chất lượng chăm sóc, giáo dục:

Chủ động trong xây dựng và kế hoạch và phát triển chương trình giáo dục mầm non. Lựa chọn, vận dụng linh hoạt, sáng tạo hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến vào thực tiễn GDMN tại địa phương, nhà trường. Năm học 2023 – 2024 nhà trường chỉ đạo 100% các nhóm, lớp áp dụng hiệu quả phương pháp giáo dục STEAM trong tổ chức một số hoạt động học cho trẻ (100% các nhóm, lớp lựa chọn xây dựng các dự án dạy học STEAM trong kế hoạch chủ đề phù hợp với độ tuổi). Chú trọng xây dựng môi trường tăng cường các hoạt động trải nghiệm giúp trẻ có kỹ năng ngay từ những năm đầu khi trẻ đến trường. Trong đó, đặc biệt quan tâm phát triển chương trình nội dung “Uống nước nhớ nguồn, giáo dục truyền thống cách mạng anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân của xã Sơn Dương”.

- Tích hợp hiệu quả các nội dung: Giáo dục kỹ năng sống, giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe, giáo dục phát triển vận động, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục an toàn giao thông trong quá trình tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

- Tổ chức đánh giá 02 năm thực hiện Chủ đề "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm" gắn với việc thực hiện hiệu quả Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025.

Tổ chức thành công 02 chuyên đề cấp trường “*Đổi mới hình thức tổ chức giáo dục âm nhạc tiếp cận đa văn hóa theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm*”; chuyên đề “*Kể chuyện sáng tạo ứng dụng phương pháp dạy học tiên tiến*”; 01

chuyên đề cấp cụm “*Đổi mới hình thức tổ chức giáo dục âm nhạc tiếp cận đa văn hóa theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm*”.

Tổ chức hội thi “*Lễ hội mùa xuân*” năm Giáp Thìn 2024. Có 06 gian hàng của các điểm trường được trưng bày các sản vật đặc trưng của xã Sơn Dương, tạo được không khí tung bừng đón xuân và quảng bá sản phẩm Ocop của xã; Hội thi: “*Dinh dưỡng trẻ thơ*” có sự tham gia của phụ huynh học sinh với 06 đội chơi đến từ các điểm trường, kết quả có 01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải ba. Tham gia Hội thi “*Bé mầm non với an toàn giao thông*” cấp thành phố.

Chỉ đạo và thực hiện tốt các hoạt động ngoại khóa như: Khai giảng, trung thu, ngày hội của cô và mẹ; tổ chức ngày Quốc tế thiếu nhi, tổ chức cho trẻ tham quan Kho 86, dâng hương tại tượng đài liệt sỹ xã Sơn Dương; tham quan trường tiểu học Sơn Dương.

Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng tổ chức thực hiện nhiều hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ như làm bánh, làm sữa chua, pha nước cam, tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp, hợp tác với các bạn, kỹ năng mạnh dạn tự tin khi đứng trước đám đông.

** Chất lượng chăm sóc:*

100% trẻ được ăn bán trú tại trường, đảm bảo tuyệt đối vệ sinh an toàn thực phẩm và an toàn tính mạng trẻ. Không để ngộ độc thức ăn xảy ra trong trường.

100% các cháu đến trường được theo dõi sức khoẻ định kỳ. Trẻ phát triển bình thường theo cân nặng $321/323=98,44\%$; SDD thể nhẹ cân $322/323=99,7\%$ (*Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng về cân nặng, chiều cao giảm so với chỉ tiêu đề ra*); Trẻ thừa cân, béo phì: 0,61% (*tỷ lệ thừa cân, béo phì được khống chế*)

** Chất lượng giáo dục:*

+ Tỷ lệ chuyên cần trẻ 5 tuổi đạt 96,4% (*tăng 1,4% so chỉ tiêu Nghị quyết đầu năm học*)

+ Tỷ lệ chuyên cần của trẻ dưới 5 tuổi đạt: 90,9% (*tăng 0,9% so chỉ tiêu Nghị quyết Hội nghị đầu năm học*)

- **Đánh giá trẻ:** Tổng số trẻ được đánh giá 323/323, đạt 100%

+ Tỷ lệ trẻ Nhà trẻ đạt các yêu cầu đánh giá cuối giai đoạn: $89/90=98,9\%$; Tỷ lệ trẻ Mẫu giáo đạt các yêu cầu đánh giá cuối độ tuổi: $231/232=99,5\%$. Vượt nhiều so với chỉ tiêu kế hoạch đầu năm đề ra từ 8,9 đến 9,5 %.

+ Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt 72/72 đạt 100%.

+ 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá theo chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi và 100% trẻ được đánh giá cuối độ tuổi, cuối giai đoạn đối với trẻ dưới 5 tuổi đúng quy định.

3. Công tác xây dựng Đảng, đoàn thể:

3.1. Chi bộ Đảng:

Chi bộ nêu cao vai trò trong công tác lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường theo đúng mục tiêu giáo dục đào tạo của Đảng: Thường xuyên quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật

của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc. Thường xuyên đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Công tác kiểm tra, giám sát, kỉ luật đảng và thi đua khen thưởng thực hiện tốt. Tính đến tháng 9/2024 chi bộ thực hiện kiểm tra, giám sát 06 đảng viên.

Công tác phát triển Đảng trong nhà trường được chú trọng. Chi bộ cùng với tổ chức đoàn thể tăng cường công tác bồi dưỡng, giáo dục những nhân tố, quần chúng tích cực giới thiệu cho chi bộ Đảng, năm 2023 chi bộ kết nạp 01 đồng chí đảng viên. Tính đến tháng 9/2024 chi bộ có 27 đảng viên (26 chính thức, 01 dự bị). Chi bộ đã làm tốt công tác lãnh đạo đơn vị thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao. Năm 2023 chi bộ được Đảng bộ xã xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 05 đồng chí đảng viên (01 bí thư, 01 phó bí thư, 01 chi ủy viên và 02 đảng viên) được xếp loại đảng viên HTXSNV và được khen thưởng. 6 tháng đầu năm 2024 chi bộ đã đề nghị cử 01 quần chúng ưu tú tham gia bồi dưỡng lý luận chính trị cho đối tượng kết nạp Đảng, hiện đã hoàn thiện Hồ sơ đề nghị kết nạp.

3.2. Công đoàn:

- Công đoàn đã kết hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động chuyên môn, các phong trào thi đua, các phong trào văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) thăm hỏi ốm đau, giải quyết chế độ người lao động, công tác nâng lương, tăng lương trước thời hạn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (năm 2023 là 03 đ/c; đang làm hồ sơ 2024 cho 03 đ/c), luôn tạo khối đoàn kết, thân thiện giúp nhau trong công tác.

- Phối hợp với nhà trường ủng hộ quỹ phòng chống thiên tai, đền ơn đáp nghĩa, Hội bảo trợ người khuyết tật, quỹ vì người nghèo, tôn tạo Đền Đức Ông Trần Quốc Nghiễn và Đền Vua Lê, người có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo; Hỗ trợ xây nhà, giáo viên học sinh trong trường bị mắc bệnh hiểm nghèo. Với Tổng số tiền: 70.850.000đ

3.3. Đoàn thanh niên:

Phát huy sức trẻ, gương mẫu đi đầu trong mọi hoạt động, tham gia các phong trào như: Hiến máu nhân đạo, văn nghệ, thể thao của ngành cũng như của địa phương phát động như tham gia các hoạt vệ sinh môi trường khu vực xung quanh trường học, tham gia tổ chức trung thu, sinh hoạt hè cho các cháu thiếu niên nhi đồng tại các thôn trong xã; các hoạt động văn hóa văn nghệ do chính quyền địa phương phát động....được các đoàn thể của UBND xã Sơn Dương đánh giá cao.

4. Danh hiệu thi đua năm học 2023 - 2024:

*** Danh hiệu thi đua của tập thể**

- Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023
- UBND tỉnh tặng Cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm học 2023-2024, khối các trường mầm non khu vực ngoại vi thành phố Hạ Long.
- Tập thể Lao động tiên tiến; Tập Thể lao động xuất sắc
- Công đoàn, Đoàn thanh niên hoàn thành tốt nhiệm vụ

*** Danh hiệu thi đua của các cá nhân**

- Lao động tiên tiến: $32/32 = 100\%$
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: $06/32 = 18,75\%$
- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 03 đồng chí
- UBND thành phố tặng Giấy khen đã có thành tích trong công tác và phong trào thi đua năm học 2023-2024: 02đ/c;
- Sở GDĐT tặng Giấy khen đã có thành tích trong công tác và phong trào thi đua năm học 2023-2024: 01đ/c;
- UBND Tỉnh tặng bằng khen đã có thành tích trong công tác và phong trào thi đua năm học 2023-2024: 01đ/c;

PHẦN II: NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Tham mưu sắp xếp, quy hoạch các điểm trường gắn với quy hoạch chung của xã và thành phố; Tham mưu thực hiện các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ, mẫu giáo đảm bảo chỉ tiêu chung của thành phố và chỉ tiêu về nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu của xã; Xây dựng kế hoạch và tham mưu với Ban chỉ đạo Phổ cập của xã về duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT), hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi.

4. Tham mưu các cấp cân đối đủ số lượng giáo viên, bố trí giáo viên/ nhóm lớp đảm bảo theo quy định; Tham mưu các trên tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, đáp ứng yêu cầu đổi mới; Tham mưu triển khai hiệu quả công tác đánh giá, bồi dưỡng CBQL, GVMN theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

5. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non, đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục trẻ em, đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số (DTTS), người sống ở miền núi, vùng có điều kiện KTXH đặc biệt khó khăn đang học tại nhà trường.

7. Thực hiện công tác tuyên truyền, truyền thông về GDMN trên các kênh thông tin, trang Website của nhà trường hiệu quả; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) trong nhà trường.

8. Tham mưu các giải pháp thực hiện các Đề án, Kế hoạch phát triển GDMN phù hợp với thực tiễn của đơn vị; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án, Kế hoạch, Chương trình phát triển GDMN giai đoạn I trong năm 2025.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, CBQL, GV, nhân viên (NV) theo quy định, bao gồm các chính sách của TW ban hành và chính sách đặc thù của tỉnh đối với GDMN

Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025; Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025;

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tăng cường huy động nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN, tham mưu đầu tư xây dựng cơ sở;

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong nhà trường theo quy định; tăng cường công tác tổ chức thực hiện, kiểm tra, nắm thông tin về triển khai thực hiện các dịch vụ hỗ trợ nâng cao chất lượng các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ bảo đảm đúng quy định, phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường.

(Nghị quyết 34/021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh);

- Duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTENT, tiến tới thực hiện phổ cập

GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi và đổi mới Chương trình GDMN

1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

- Hiệu trưởng nhà trường được quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; gắn quyền tự chủ với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động ở nhà trường theo quy định nhằm phát huy vai trò của chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm Ứng dụng công nghệ thông tin, lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường, từng bước chuyển đổi sang hồ sơ điện tử.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Tăng cường quán triệt và thực hiện nghiêm quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ.

- Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em.

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em

a. Chỉ tiêu

- 100% trẻ được chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- Duy trì 100% trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo được ăn bán trú tại trường, đảm bảo chất lượng bữa ăn. Thực hiện việc tính khẩu phần ăn cho trẻ bằng phần mềm được kiểm duyệt theo đúng quy định.

- Phần đầu giảm ít nhất tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi còn 1%, không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì giảm xuống còn 0,7%.

b. Biện pháp

- Thực hiện quy trình thẩm định lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm, hàng hóa phục vụ bếp ăn bán trú có đủ năng lực và hồ sơ pháp lý được các cấp có thẩm quyền phê duyệt (chuẩn bị các điều kiện cho công tác đấu thầu dịch vụ bán trú theo quy định của Luật đấu thầu và hướng dẫn của cấp trên). Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị cung cấp dịch vụ tổ chức bán trú cho trẻ.

- Tuyên truyền, phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ.

- Xây dựng kế hoạch và phối hợp với trạm Y tế xã thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp với trạm Y tế trong công tác y tế trường học và kiểm tra sức khỏe, cân, đo trẻ định kỳ ít nhất 1 lần /năm học thực hiện đúng các quy định về kiểm tra sức khỏe của trẻ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT; Lưu kết quả, công khai và thông báo kết quả cân, đo, kiểm tra sức khỏe định kì, kết quả theo dõi quá trình phát triển thể lực của trẻ cho gia đình trẻ.

- Lòng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế của trường, giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục giúp trẻ.

2.2.2. Đổi mới tổ chức các hoạt động giáo dục

a. Chỉ tiêu

- 100% các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non hiện hành và khai thác, sử dụng môi trường và thiết bị dạy học đảm bảo an toàn và hiệu quả.

- 100 % trẻ được đánh giá theo quy định chương trình giáo dục mầm non hiện hành.

- 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá theo bộ chuẩn phát triển cho trẻ em năm

tuổi; trẻ đạt các yêu cầu về các lĩnh vực đối với mẫu giáo và các chỉ số đối với trẻ nhà trẻ là 97% trở lên; bé chuyên cần đạt 95 % trở lên đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi.

- 80% trẻ khuyết tật học hòa nhập
- 100% các nhóm/ lớp đổi mới phương pháp cho trẻ khám phá khoa học;
- 100% các nhóm/lớp đưa ứng dụng hiệu quả phương pháp 5 E, Steam.
- Thực hiện chuyên đề:
- + Chuyên đề 1: “Đổi mới phương pháp tổ chức cho trẻ khám phá khoa học”

(tháng 12/2024)

- + Chuyên đề 2: “Nói không với rác thải nhựa” (tháng 02/2025).

- Chuyên đề cấp cụm chuyên môn số 4: Đăng ký tham gia chuyên đề.
- Tổ chức đánh giá 02 năm thực hiện Chủ đề "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm".

- Hội thi: Lễ hội Hoa mùa Xuân (tháng 01/2025); Hội thi “Lễ hội mùa Ôi chín” (tháng 5/2025)

- Nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”; Thực hiện đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2030”; Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Thực hiện nghiêm túc công tác bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm, PCCC, an ninh trật tự, an toàn giao thông. Quan tâm bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ đảm bảo về phẩm chất đạo đức, trình độ đào tạo và chất lượng tay nghề, đoàn kết nội bộ.

b. Biện pháp

- Chỉ đạo và hướng dẫn giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục, phát triển chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương và của nhà trường, tùy thuộc vào khả năng và nhu cầu của trẻ; Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi...; bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN

- Áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương, trường, lớp.

- Tiếp tục thực hiện Chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương một cách sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy

trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025”;

- Bảo đảm chất lượng giáo dục hoà nhập trẻ em khuyết tật, thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập; truyền thông nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại nhà trường nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, GV, các lớp có trẻ em khuyết tật học hòa nhập.

- Tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm, đảm bảo giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ khuyết tật. Thực hiện đầy đủ các chính sách dành cho trẻ khuyết tật, giáo viên dạy trẻ khuyết tật.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu...

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; Các lớp tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

3. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

3.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp

a. Chỉ tiêu mạng lưới trường lớp:

- Tổng số nhóm lớp: 17 Trong đó: Nhóm trẻ 06; Mẫu giáo 11 lớp (3 tuổi: 05 lớp; 4 tuổi: 03 lớp; 5 tuổi: 03 lớp)

- Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt: 41% trở lên; Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo: từ 99,0 % trở lên; Mẫu giáo 5 tuổi đạt: 100%.

b. Biện pháp:

- Tiếp tục tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non trên địa bàn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, quy mô phát triển cơ sở GDMN tại địa phương, gắn với điều kiện đảm bảo nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà trường.

- Chủ động xây dựng dự báo về quy mô phát triển trường, lớp, đội ngũ để nâng cao chất lượng thực hiện theo Đề án đã được phê duyệt.

- Sắp xếp, đảm bảo bố trí số trẻ/lớp phù hợp với từng độ tuổi

- Làm tốt công tác phối hợp các đoàn thể trên địa bàn triển khai thực hiện tốt công tác huy động trẻ ra lớp theo chỉ tiêu kế hoạch, đề án đã được phê duyệt.

- Tăng cường công tác truyền thông, trang thông tin của nhà trường về các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ để cha mẹ học sinh, nhân dân trên địa bàn thấy được chất lượng giáo dục của nhà trường.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

a. Chỉ tiêu:

- Đảm bảo có đủ phòng học an toàn cho 17/17 nhóm lớp, trong đó 100% lớp mẫu giáo 5 tuổi phòng học đảm bảo yêu cầu để thực hiện công tác Phổ cập GDMNCTENT.

- 100% lớp mẫu giáo, nhà trẻ có đủ thiết bị dạy học theo danh mục và tiêu chuẩn kỹ thuật đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Giữ vững, nâng cao các tiêu chí của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ I, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ II.

b. Biện pháp:

- Tiếp tục tham mưu các cấp đẩy nhanh tiến độ sửa chữa và xây dựng mới với các hạng mục công trình đã được thành phố phê duyệt tại (Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 về phê duyệt Tổng mặt bằng Tỉ lệ 1/500 Xây dựng bổ sung phòng học và các hạng mục phụ trợ Trường mầm non Sơn Dương, (điểm trường Hà Lũng), xã Sơn Dương, thành phố Hạ Long; Quyết định số 2912/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 về phê duyệt Tổng mặt bằng Tỉ lệ 1/500 xây mới điểm trường mầm non thôn Đồng Giữa xã Sơn Dương, thành phố Hạ Long; Quyết định số 2907/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 về phê duyệt Tổng mặt bằng Tỉ lệ 1/500 xây mới điểm trường mầm non thôn Đồng Vang xã Sơn Dương, thành phố Hạ Long)

- Tiếp tục rà soát, tham mưu đề xuất mua sắm, bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu, tài liệu, học liệu bảo đảm quy định về số lượng và chất lượng, phù hợp với việc thực hiện nội dung chương trình GDMN, đảm bảo quy định hiện hành đáp ứng tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ II (chu kỳ 2024-2025 đến 2028-2029).

- Khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả kinh phí từ các nguồn lực đầu tư; cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có. Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non, đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tham mưu, tư vấn cho thiết kế sân chơi các điểm trường xây mới theo môi trường mầm non xanh, giảm bê tông hóa, xây dựng môi trường giáo dục sáng-xanh-sạch-đẹp-an toàn-thân thiện, đảm bảo 50% diện tích sân vườn là sân cỏ, quy hoạch cây xanh bóng mát, cây cảnh, cây ăn quả, vườn rau, khu vui chơi thể chất.

- Cải tạo phòng thư viện đáp ứng đổi mới hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện nhà trường.

3.3. Phát triển đội ngũ CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới

3.3.1. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với đội ngũ giáo viên mầm non theo qui định hiện hành.

a. Chỉ tiêu

- 100% CB, GV, NV được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định hiện hành của nhà nước và Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

- CB, GV, NV được khen thưởng, đề nghị cấp trên khen thưởng khi có thành tích xuất sắc trong năm học.

b. Biện pháp

- Thực hiện tốt Quy chế trong nhà trường, đảm bảo đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với đội ngũ GVMN theo quy định hiện hành.

- Xây dựng, triển khai Quy chế thi đua khen thưởng trong nhà trường, đảm bảo phát huy được tinh thần thi đua của CB, GV, NV, đề nghị các cấp khen thưởng những tổ chức, cá nhân tiêu biểu trong năm học có đóng góp tích cực, có thành tích đột xuất trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

3.3.2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a. Chỉ tiêu

- 100% CB, GV, NV được tham gia các lớp học bồi dưỡng của ngành, của trường;

- 100% giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương đạo đức công vụ.

- 07/30 = 23,3% CBQL, giáo viên có sáng kiến trong công tác quản lý, công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- 100% giáo viên hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên.

- Tỷ lệ giáo viên giỏi các cấp:

+ Cấp thành phố: 44,4%;

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; 80 % giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

- Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức: 100% viên chức xếp loại từ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên

b. Biện pháp

- Bồi dưỡng về tư tưởng chính trị, đạo đức nhà giáo, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa ứng xử cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo các quy định hiện hành.

- Khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đổi mới

giáo dục mầm non.

- Tăng cường tập huấn, tư vấn về sử dụng công nghệ AL, ChatGDP trong thiết kế các hoạt động giáo dục.
- Tổ chức bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường;
- Gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm chuyên môn.
- Tạo điều kiện để giáo viên và cán bộ quản lý tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tại các lớp do Bộ giáo dục, Sở giáo dục và Phòng giáo dục tổ chức (bồi dưỡng năng lực đội ngũ để chuẩn bị thực hiện Chương trình GDMN mới; hỗ trợ giáo viên sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ)
- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non cấp thành phố năm học 2024-2025.

3.3.3. Chuẩn hóa về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non.

a. Chỉ tiêu:

-100 % cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ chuẩn đào tạo; 90% cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn đào tạo. Tăng tỉ lệ CB, GV có bằng TCLLCT.

b. Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Tham mưu các cấp công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, đảm bảo nâng cao chất lượng chuyên môn và trình độ LLCT.
- Tạo điều kiện để giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, học bồi dưỡng LLCT (hiện có 01 giáo viên đang theo học ĐHGDMN, cử 02 giáo viên trong quy hoạch tham gia lớp TCLLCT).
- Tổ chức đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý GDMN theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng.

4. củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMNTENT và chuẩn bị phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi

4.1. Thực hiện công tác kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGDMNTENT đúng quy định

a. Chỉ tiêu:

- Duy trì và giữ vững phổ cập GDMNCTENT

b. Biện pháp:

- Tiếp tục tham mưu Ban chỉ đạo Phổ cập xã triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, chương trình, văn bản chỉ đạo của các cấp về nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, giai đoạn 2021-2025: Nghị định số

20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Quyết định số 1387/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT.

4.2. Chuẩn bị phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi

- Phối hợp các ban ngành đoàn thể, các thôn trên địa bàn thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng PC GDMNCTENT, và chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện thực hiện PCGD cho trẻ em mẫu giáo 3 đến 5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW, Nghị quyết số 68/NQ-CP, Chương trình hành động số 37-CTr/TU và Kế hoạch 155/KH-UBND của thành phố Hạ Long về công tác Phổ cập GD.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

a. *Chỉ tiêu:* 100% CBQL ứng dụng khai thác và sử dụng hiệu quả CNTT trong quản trị nhà trường (Quản trị trang thông tin điện tử Website, Faebook, các phần mềm: Kiểm định, Phần mềm quản lý HSSS...).

- 100% CB, GV, NV có kỹ năng sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc, có khả năng cải tiến, sử dụng công nghệ gắn với chuyên môn, nghề nghiệp của bản thân (chat GDP, Canva...); 100% giáo viên soạn bài trên máy tính.

- Nhà trường thay thế hồ sơ giấy bằng hồ sơ điện tử.

b. Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ trong chương trình chuyển đổi số của nhà trường theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT thành phố theo lộ trình; Ưu tiên bố trí các nguồn lực cho việc chuyển đổi số của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành nhà trường. Cập nhật đúng, đủ dữ liệu tại phần mềm cơ sở dữ liệu ngành theo quy định; đảm bảo chuẩn hóa dữ liệu ở các cấp quản lý nhằm hỗ trợ công tác khai thác, sử dụng và quản lý.

- Nâng cấp và sử dụng hiệu quả thiết bị điện tử, đường truyền Internet để tổ chức các cuộc họp trực tuyến tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBQL, GV, NV; Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin của ngành.

- Xây dựng trang Faecbook, trang Website riêng của nhà trường để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và hoạt động của nhà trường.

- Quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách trên hệ thống quản lý hồ sơ sổ sách điện tử.

- Lựa chọn và triển khai các ứng dụng, các phần mềm quản lý, hỗ trợ trong công tác quản lý trường học như: Phần mềm quản lý tài chính, CSVC; phần mềm Smas; phần mềm Phổ cập; Phần mềm tính khẩu phần ăn, EDoc.....của đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý, giám sát.

- Tiếp tục triển khai, rà soát, cập nhật đúng, đủ dữ liệu tại phần mềm cơ sở dữ liệu ngành theo quy định; đảm bảo chuẩn hóa dữ liệu ở các cấp quản lý nhằm hỗ trợ công tác khai thác, sử dụng và quản lý.

6. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

6.1. Phát động phong trào thi đua.

a. Chỉ tiêu

Tập thể:

- Tập thể Lao động tiên tiến; Tập thể lao động xuất sắc.
- UBND tỉnh tặng Bằng khen

Cá nhân

- Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố: 12 đ/c
- Lao động tiên tiến: $32/32 = 100\%$
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: $08/32 = 25\%$
- UBND thành phố tặng Giấy khen: 02 đ/c
- Bộ giáo dục và đào tạo tặng Bằng khen: 01
- UBND Tỉnh tặng Bằng khen: 01 đ/c
- Sở GDĐT tặng Giấy khen: 01 đ/c
- LĐLĐ thành phố tặng giấy khen: 02 đồng chí

Các đoàn thể:

- Chi bộ Đảng: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Đoàn Thanh niên: Chi đoàn hoàn thành xuất sắc

a. Biện pháp

- Xây dựng quy chế, công khai các danh hiệu thi đua để tập thể, cá nhân phấn đấu; thực hiện tốt quy chế thi đua- khen thưởng; đảm bảo đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho giáo viên trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ mầm non.

- Nâng cao đạo đức nhà giáo, thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo; kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ quản lý, giáo viên vi phạm quy định.

- Chủ động cập nhật thường xuyên các quy định về công tác thi đua, khen thưởng, các cuộc vận động để triển khai có hiệu quả phong trào thi đua, các cuộc vận động gắn với việc tiếp tục thực hiện chủ đề năm của tỉnh, của Ngành và chủ đề

năm học của cấp học.

6.2. *Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế*

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

- Khuyến khích sự tham gia, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, các lực lượng xã hội và gia đình trẻ trong việc xây dựng cảnh quan, môi trường sư phạm... nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới phù hợp với điều kiện thực tiễn GDMN tại địa phương, nhà trường.

6.3. *Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non*

a. *Chỉ tiêu*

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nắm chắc, hiểu sâu về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN, những nội dung trọng tâm của ngành triển khai trong năm học.

- Số lượng bài truyền thông:

+ Nhà trường: Mỗi tháng có ít nhất 04 bài đăng tải trên trang Website, Facebook trường của trường.

+ Nhóm/Lớp: ít nhất 1 tuần có 1 bài chia sẻ về các kiến thức CSGD, GD trẻ trên trang thông tin điện tử của nhà trường, nhóm Zalo các nhóm lớp tới phụ huynh và cộng đồng.

+ 100% các nhóm, lớp có góc tuyên truyền đảm bảo chất lượng cho công tác tuyên truyền.

b. *Biện pháp*

- Tiếp tục chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN, đặc biệt kịp thời tổ chức quán triệt, tuyên truyền Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”

- Xây dựng phòng thư viện tại Trung tâm, góc tuyên truyền của tất cả các nhóm lớp.

- Thành lập Ban quản trị trang Website của nhà trường, xây dựng quy chế hoạt động, phân công trách nhiệm từng cá nhân.

- Thành lập ban truyền thông của nhà trường; chỉ đạo ban truyền thông xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện các nội dung, hình thức truyền thông, tuyên truyền tại các nhóm lớp, tổ và của ban truyền thông của nhà trường.

- Triển khai hiệu quả hoạt động của trang thông tin điện tử của nhà trường để tạo điều kiện cho các bậc cha mẹ trao đổi, phối hợp với nhà trường trong nuôi, dạy trẻ, huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, các bậc cha mẹ và cộng đồng cùng chăm lo, phát triển GDMN.

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội trong và ngoài nhà trường cùng chăm lo phát triển nhà trường.

- Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả công tác truyền thông, các vấn đề xã hội quan tâm để nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng nhà trường.

7. Công tác kiểm tra nội bộ:

a. Chỉ tiêu

- Kiểm tra 100% CB, GV, NV, theo kế hoạch KTNB, tăng cường kiểm tra giám sát mọi hoạt động trong nhà trường.

b. Biện pháp:

- Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong nhà trường.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra nội bộ. Công khai kế hoạch kiểm tra nội bộ cho hội đồng sư phạm nhà trường. Tổ chức thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng. Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, quy chế tổ chức và hoạt động nhà trường. Đảm bảo kỷ cương, nề nếp trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, qua đó để nắm bắt được năng lực đội ngũ, phát hiện kịp thời những sai sót, điều chỉnh kịp thời nâng cao hiệu quả quản lý, công tác học tập của CBGVNV.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

- Xây dựng kế hoạch, công khai kế hoạch, nhiệm vụ và chương trình hoạt động của nhà trường từng tháng và cả năm học tới cán bộ, giáo viên, nhân viên để mọi người được biết, tham gia bổ sung và thống nhất; Phân công trách nhiệm cho các thành viên trong Ban giám hiệu và các cá nhân trong nhà trường cụ thể trong quy chế làm việc; Tổ chức kiểm tra đánh giá;

- Đảm bảo chế độ thông tin báo cáo hai chiều có chất lượng theo đúng quy định của ngành. Thực hiện nghiêm túc giờ làm việc của các bộ phận. Các cuộc họp đều được ghi Nghị quyết triển khai đúng Nghị quyết.

2. Tổ chuyên môn: Bám sát kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch thực hiện;

3. Dự kiến kế hoạch các tháng (có biểu phụ lục kèm theo)

PHẦN III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND thành phố

- Quan tâm hoàn thành tiến độ xây mới các hạng mục công trình đã được phê duyệt

- Đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ năm 2024-2025.

2. Đối với PGDĐT thành phố

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện về mọi mặt để nhà trường nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

3. Đối với UBND xã

- Quan tâm chỉ đạo công tác PCGD và xóa mù chữ. Chỉ đạo các Đoàn thể, tổ chức chính trị- xã hội, phối hợp tuyên truyền vận động nhân dân đưa trẻ trong độ tuổi ra lớp, (nhất là trẻ nhà trẻ) đảm bảo chỉ tiêu huy động trẻ theo Nghị quyết của các cấp và tiêu chí NTM kiểu mẫu của xã.

4. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp tốt với nhà trường trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, công tác phòng chống dịch và các hoạt động tổ chức ngày lễ, ngày hội; Không ép trẻ học trước chương trình và tích cực tham gia vào các hoạt động của nhà trường.

Trên đây là bản kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024- 2025 của Trường mầm non Sơn Dương. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Hạ Long (b/c)
- UBND xã;
- Ban Giám hiệu (c/đ; t/h);
- Công đoàn; ĐTN (p/h);
- Ban ĐDCMHS (p/h);
- BTTND (g/s);
- Lưu HSHN.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Huyền